

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HS-ST
Ngày: 12-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Cảnh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Đại
Ông Nguyễn Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:

Ông Đặng Tiên - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 04 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2021/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ích D; sinh năm 1982; nơi sinh, ĐKKHKT và cư trú: Xóm B thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: tự do; học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Ích Th1, sinh năm 1963 và bà Phan Thị H, sinh năm 1963; gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Trần Thị Mai Ph, sinh năm 1984; có hai con, (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/01/2021 đến ngày 22/3/2021, áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Hiện tại ngoại. “Có mặt”

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Vũ Quốc Th, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Xóm Cuối, thôn Q, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định. “Có mặt”

2. Ông Nguyễn Ích Th1, sinh năm 1963

Nơi cư trú: Xóm B thôn C, xã Thành L, huyện V, tỉnh Nam Định. “Có mặt”

- Người làm chứng:

1. Anh Phan Văn Đ. “Vắng mặt”

2. Chị Vũ Thị S. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Vũ Quốc Th và Nguyễn Ích D có mối quan hệ quen biết (Anh trai ruột anh Th kết hôn với chị gái ruột mẹ đẻ của D). Ngày 03/6/2020 anh Th vay D số tiền 400.000.000 đồng để đảo nợ ngân hàng. Ngày 05/6/2020 anh Th vay tiếp D số tiền 300.000.000 đồng. Ngày 07/6/2021 anh Th tiếp tục vay thêm D số tiền 390.000.000 đồng. Cả 03 lần vay đều được D đồng ý đưa tiền và hai bên thỏa thuận lãi suất là 3.000đ/triệu/ngày. Mỗi lần vay, D lấy mẫu giấy biên nhận vay tiền và cam kết trả nợ để anh Th ghi thông tin, số tiền nợ rồi đưa lại cho D giữ. Tổng số tiền anh Th vay của D là 1.090.000.000 đồng (Số tiền này D vay của bố đẻ là ông Nguyễn Ích Th1). Hai bên đã thỏa thuận thống nhất cứ 01 tháng thì anh Th trả tiền lãi 01 lần cho tổng số tiền vay của 1.090.000.000 đồng là 98.100.000 đồng (Số tiền lãi được hai bên thống nhất làm tròn là 98 triệu đồng). Trước đó ngày 10/6/2020 anh Th đã thanh toán cho D số tiền lãi trong 7 ngày của khoản vay 400 triệu đồng là 8.400.000 đồng. Ngày 14/8/2020 anh Th gọi điện thoại hẹn D đến nhà anh Th để trả tiền lãi vay của 01 tháng. Lúc này có anh Phan Văn Đ sinh năm 1978 là hàng xóm anh Th đang ngồi chơi, anh Th đưa cho D số tiền 53 triệu đồng và số tiền lãi còn thiếu hẹn đến chiều sẽ chuyển qua tài khoản. Chiều cùng ngày, anh Th sử dụng tài khoản cá nhân số 104000563945 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam, thông qua hệ thống internetbanking chuyển số tiền 45.000.000 đồng vào số tài khoản 19035955391011 của D mở tại Ngân hàng Techcombank, chi nhánh Nam Định . Khoảng giữa tháng 9/2020 anh Th gọi điện thoại hẹn gặp D tại khu vực trước cổng trường Trung học cơ sở Thành Lợi, xã L, huyện để trả số tiền lãi của tháng tiếp theo. Tại đây anh Th đưa cho D số tiền 60.000.000 đồng tiền lãi, còn nợ lại 38.000.000 đồng. Sau đó, anh Th đã trả cho D số tiền gốc là 650.000.000 đồng, còn nợ lại tiền gốc là 440.000.000 đồng.

Do anh Th không còn khả năng trả tiền gốc và lãi cho D, nên ngày 18/01/2021 D cùng bố đẻ là ông Nguyễn Ích Th1 đến xưởng may của chị Vũ Thị (chị gái ruột của anh Th), sinh năm 1976, trú tại ngõ 183 H, phường Kh, quận T, thành phố Hà Nội, có địa chỉ ở xóm C, thôn Q, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định. Tại đây chị S đề nghị D trừ số tiền lãi mà D đã nhận là 160.000.000 đồng vào số tiền nợ gốc là 440.000.000 đồng và đứng ra nhận trả nốt số tiền gốc còn nợ là 280.000.000 đồng cho anh Th và hẹn đến tháng 3/2021 sẽ trả nhưng D không đồng ý. Chiều tối cùng ngày D đem giường gấp đến trước cổng nhà anh Th ngồi, mục đích đòi nợ và đến khoảng 23h cùng ngày thì về. Khoảng 07 giờ ngày 19/01/2021, D mặc áo nâu nhà chùa, mang theo chuông, mõ đến trước cổng nhà anh Th, reo chuông, gõ mõ, mục đích đòi nợ anh Th, đến khoảng 08 giờ cùng ngày thì về. Anh Th đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra (sau đây viết tắt là CQCSĐT) - Công an tỉnh Nam Định trình báo sự việc.

Tại CQCSĐT - Công an tỉnh Nam Định, D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Ngoài ra D khai nhận trước đây làm kinh doanh dịch vụ cầm đồ có sử dụng phần mềm ứng dụng “Mecash” (là phần mềm quản lý tiền vay, tiền lãi). Khi cho anh Th vay tiền, D đã sử dụng phần mềm này tính lãi của 03 khoản vay là 400.000.000 đồng, 300.000.000 đồng và 390.000.000 đồng và chụp lại hình ảnh chuyển qua ứng dụng Messenger từ tài khoản Facebook “D Phát” của D sang tài khoản Facebook “Vũ Thắng” của anh Th. Mục đích để nhắc anh Th số tiền lãi phải trả. Quá trình kiểm tra dữ liệu trên chiếc điện thoại di động của anh Th, CQCSĐT – Công an tỉnh Nam Định đã thu giữ được 03 hình ảnh nêu trên.

Tiến hành lấy lời khai anh Vũ Quốc Th xác định lời khai phù hợp với nội dung nêu trên. Ngoài ra anh Th khai nhận sau khi vay của D lần thứ hai với tổng số tiền là 700.000.000 đồng thì lãi suất thỏa thuận là 4.000đ/triệu/ngày. Anh Th đã trả số tiền lãi trong 10 ngày là 28.000.000 đồng cho D. Tuy nhiên D không thừa nhận nội dung này. CQCSĐT – Công an tỉnh Nam Định đã tiến hành cho anh Th đối chất với D, nhưng cả hai vẫn khai như nội dung ở trên.

Căn cứ của Bộ luật dân sự năm 2015 (sau đây viết tắt là BLDS) đã quy định, thì số tiền chiếm hưởng hợp pháp chỉ được 20%/năm đối với khoản tiền vay (tiền gốc). Như vậy, số tiền D đã chiếm hưởng bất hợp pháp là:

Đối với khoản vay 400.000.000 đồng, đã trả lãi 8.400.000 đồng cho 7 ngày vay là: $8.400.000\text{đ tiền lãi} - [(400.000.000\text{ tiền gốc} : 12\text{ tháng} : 30\text{ ngày} \times 20\%) \times 7\text{ ngày}] = 6.844.444\text{ đồng}.$

Đối với khoản vay 1.090.000.000đ, đã trả lãi 98.000.000đ cho 01 tháng vay là: $98.000.000\text{đ} - (1.090.000.000\text{đ} : 12 \times 20\%) = 88.666.667\text{ đồng}.$

Đối với khoản vay 1.090.000.000đ đã trả lãi 60.000.000đ cho 19 ngày vay là: $60.000.000\text{đ} - [(1.090.000.000\text{đ} : 12 : 30 \times 20\%) \times 19] = 48.494.444\text{ đồng}.$

Tổng số tiền D đã chiếm hưởng bất hợp pháp là 144.005.555 đồng.

Ngày 26/01/2021 CQCSĐT – Công an tỉnh Nam Định ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự; Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Ích D về hành vi “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại Điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS)

Trong quá trình khám xét, CQCSĐT – Công an tỉnh Nam Định đã thu giữ chỗ ở của D: 01 giấy biên nhận vay tiền và cam kết trả nợ đề ngày 07/12/2018 với nội dung anh Vũ Tuấn C vay D số tiền 150.000.000 đồng và 01 hóa đơn giá trị gia tăng tiền điện, mặt sau có ghi tài khoản và mật khẩu Facebook của D.

CQCSĐT – Công an tỉnh Nam Định đã tiến hành lấy lời khai của D: D khai cho anh C vay tiền gốc, không lấy lãi. Tiến hành xác minh anh C đã đi khỏi địa phương, đi

đâu, làm gì chính quyền địa phương xã Thành Lợi không biết. Đối với phần tài liệu này, CQCSĐT - Công an tỉnh Nam Định đã tách ra để điều tra, xử lý sau.

Đối với tờ giấy có ghi tài khoản và mật khẩu Facebook của D, đã chuyển cùng hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền 28.000.000 đồng anh Th khai là tiền lãi đã trả cho D. Tuy nhiên tài liệu hồ sơ vụ án chưa đủ căn cứ xác định được số tiền này. Vì vậy CQCSĐT - Công an tỉnh Nam Định không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với D về khoản tiền lãi này.

Đối với hành vi đem giường gấp, mặc áo nhà chùa, đem chuông, mõ đến gõ trước cửa cổng nhà anh Th của D: CQCSĐT – Công an tỉnh Nam Định xác định không có dấu hiệu tội phạm nên không đề cập xử lý.

Đối với ông Nguyễn Ích Th1, là người cho D vay tổng số tiền 1.090.000.000 đồng, nhưng ông Thắng không biết D sử dụng số tiền này để cho anh Vũ Quốc Th vay lãi nặng, nên CQCSĐT – Công an tỉnh Nam Định không đề cập xử lý.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKS-P3 ngày 26/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Nguyễn Ích D về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” quy định tại khoản 2 Điều 201 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ích D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương. Ngoài ra cũng đề nghị HĐXX không truy thu số tiền mà bị cáo đã vay của ông Nguyễn Ích Th1.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Quốc Th đề nghị HĐXX đối trừ số tiền lãi vượt quá 20%/năm của D vào số tiền gốc còn nợ và số tiền gốc còn nợ lại xin được trả dần cho bị cáo D.

Ông Nguyễn Ích Th1 đề nghị HĐXX không truy thu số tiền gốc mà trước đó bị cáo D cho anh Th vay, số tiền này là khoản tiền cả đời tích cóp của ông giao cho bị cáo D (con trưởng) để lo công việc lớn của gia đình khi ông về già.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố, sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 201; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS tuyên phạt Nguyễn Ích D từ 6 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Truy thu toàn bộ số tiền gốc và tiền lãi 20%/ năm. Buộc bị cáo trả lại cho anh Vũ Quốc Th phần lãi suất vượt quá 20%/ năm. Đề nghị HĐXX xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Trong các ngày 03/6/2020, 05/6/2020 và 07/6/2020, Nguyễn Ích D đã cho anh Vũ Quốc Th 03 lần vay tiền với tổng số tiền là 1.090.000.000 đồng, lãi suất cho vay là 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày tương đương 108%/năm, vượt quá 05 lần mức lãi suất do BLDS quy định (20%/năm) để thu lời bất chính số tiền là 144.055.555 đồng. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 201 BLHS, nên quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tai tệ nạn trong xã hội, gây ảnh hưởng đến đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân và nền kinh tế cộng đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận biết hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, trong thời điểm hiện nay loại tội phạm liên quan đến tín dụng đen đang có nhiều diễn biến phức tạp, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm nghiêm trọng khác, đòi hỏi các cơ quan tiến hành tố tụng có nghĩa vụ tập trung xử lý bảo đảm tính nghiêm minh, để kịp thời đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi loại tội phạm này trong xã hội. Tuy nhiên, bị cáo D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS. Tại giai đoạn điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có ông nội là liệt sỹ; trong quá trình làm việc tại Trung tâm viễn thông

huyện Vụ Bản, bị cáo được Bru chính viễn thông Việt Nam chứng nhận là điển hình kỹ thuật giỏi năm 2014, bị cáo có đơn đề nghị và được chính quyền địa phương xác nhận về hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, đối chiếu với các tiêu chuẩn điều kiện theo hướng dẫn của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thấy có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương, cũng đủ sức răn đe giáo dục đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo vừa cải tạo vừa ổn định cuộc sống, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, thể hiện bản chất nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp.

Đối với khoản tiền gốc 1.090.000.000 đồng mà bị cáo cho anh Vũ Quốc Th vay, xét đây là phương tiện phạm tội và khoản tiền lãi tương ứng với mức lãi suất 20%/năm mà bị cáo thu được khi cho vay lãi nặng, mặc dù không bị tính khi xác định trách nhiệm hình sự, nhưng xác định là khoản tiền phát sinh từ tội phạm, là do phạm tội mà có nên cần tuyên truy thu sung quỹ Nhà nước để bảo đảm tính nghiêm minh của luật pháp, đáp ứng yêu cầu của công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Xét trong vụ án này anh Vũ Quốc Th mới trả cho bị cáo D 650.000.000 đồng tiền nợ gốc, số nợ gốc còn lại chưa trả là 440.000.000 đồng. Do vậy, truy thu của anh Th 440.000.000 đồng và của bị cáo D 650.000.000 đồng cùng với tiền lãi bị cáo thu được khi cho vay lãi nặng tương ứng với mức lãi suất 20%/năm là 22.400.445 đồng.

Đối với yêu cầu của ông Nguyễn Ích Th1 xin được nhận lại khoản tiền 1.090.000.000 đồng cho D vay, HĐXX xét thấy: Như đã nhận định ở trên thì số tiền này bị cáo D đã sử dụng với mục đích là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Do vậy yêu cầu của ông Nguyễn Ích Th1 sẽ không được chấp nhận. Nếu ông Nguyễn Ích Th1 vẫn có yêu cầu hoàn trả thì được quyền đề nghị Nguyễn Ích D thực hiện nghĩa vụ hoàn lại hoặc khởi kiện trong vụ án khác.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Khoản tiền 144.005.555 đồng bị cáo chiếm hưởng bất hợp pháp do thu lãi vượt quá mức lãi suất 20%/năm theo quy định của

BLDS, mức lãi suất này ảnh hưởng đến quyền lợi của người vay tiền, nên buộc bị cáo trả lại cho anh Vũ Quốc Th.

[7] CQCSĐT - Công an tỉnh Nam Định đã thu giữ: 01 giấy biên nhận vay tiền và cam kết trả nợ đề ngày 07/12/2018 với nội dung anh Vũ Tuấn C vay D số tiền 150.000.000 đồng và 01 hóa đơn giá trị gia tăng tiền điện, mặt sau có ghi tài khoản và mật khẩu Facebook của D và đã tiến hành lấy lời khai của D: D khai cho anh C vay tiền gốc, không lấy lãi. Tiến hành xác minh anh C đã đi khỏi địa phương, đi đâu, làm gì chính quyền địa phương xã Thành Lợi không biết. Đối với phần tài liệu này, CQCSĐT - Công an tỉnh Nam Định đã tách ra để điều tra, xử lý sau là phù hợp. Đối với số tiền 28.000.000 đồng anh Th khai là tiền lãi đã trả cho D. Tuy nhiên tài liệu hồ sơ vụ án chưa đủ căn cứ xác định được số tiền này. Vì vậy CQCSĐT - Công an tỉnh Nam Định không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với D về khoản tiền lãi này là phù hợp. Đối với hành vi đem giường gấp, mặc áo nhà chùa, đem chuông, mõ đến gõ trước cửa cổng nhà anh Th của D: CQCSĐT – Công an tỉnh Nam Định xác định không có dấu hiệu tội phạm nên không đề cập xử lý. Đối với ông Nguyễn Ích Th1, là người cho D vay tổng số tiền 1.090.000.000 đồng nhưng ông Thắng không biết D sử dụng số tiền này để cho anh Vũ Quốc Th vay lãi nặng, nên không đề cập xử lý hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 201, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS,

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ích D phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”;

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ích D 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 28/01/2021 đến ngày 22/3/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Ích D cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Nam Định quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Ích D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở

lên, thì Toà án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Miễn hình hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

4. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của BLHS, các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS; các Điều 123, 131, 357, 463, 468 của BLDS.

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Ích D số tiền 650.000.000đ (*Sáu trăm năm mươi triệu đồng*) và số tiền lãi trong phạm vi 20%/năm là 22.400.445đ (*Hai mươi hai triệu bốn trăm nghìn bốn trăm bốn mươi năm đồng*) để sung ngân sách Nhà nước.

- Truy thu của anh Vũ Quốc Th số tiền gốc còn nợ chưa trả là 440.000.000đ (*Bốn trăm bốn mươi triệu đồng*) để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Ích D có nghĩa vụ trả lại cho anh Vũ Quốc Th số tiền 144.005.555 đồng (*Một trăm bốn mươi bốn triệu không trăm linh năm nghìn năm trăm năm mươi năm đồng*) chiếm hưởng bất hợp pháp do thu lãi vượt quá mức lãi suất 20%/năm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chậm thanh toán tiền thì còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án;

6. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm;

Án phí dân sự: Bị cáo Nguyễn Ích D phải nộp 7.200.000 đ (*Bảy triệu hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Đức Cảnh**

- TAND+VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- UBND xã T;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

